

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

Số: 43/2007/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Lào Cai, 03 ngày tháng 8 năm 2007*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chính sách xã hội hoá trong lĩnh vực thể dục thể thao  
trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thể dục Thể thao ngày 29/11/2006;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá và thể dục thể thao;

Căn cứ Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục Thể thao; Nghị định số 53/2006/NĐ-CP ngày 25/5/2006 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập;

Căn cứ Quyết định số 100/2005/QĐ-TTg ngày 10/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình phát triển thể dục thể thao ở xã, phường, thị trấn đến năm 2010;

Căn cứ Thông tư số 91/2006/TT-BTC ngày 02/10/2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Nghị định số 53/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển các cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập; Thông tư số 01/2007/TT-UBTDTT ngày 09/01/2007 của Ủy ban Thể dục Thể thao về chính sách khuyến khích phát triển cơ sở cung ứng dịch vụ ngoài công lập trong lĩnh vực thể dục thể thao;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2007/NQ-HĐND ngày 16/7/2007 của HĐND tỉnh Lào Cai thông qua chính sách xã hội hoá lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, thể thao;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thể dục Thể thao tại Tờ trình số 29/TTr-TDĐT ngày 30/7/2007,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chính sách xã hội hoá trong lĩnh vực thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

**Điều 2.** Giao Sở Thể dục Thể thao chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức hướng dẫn, triển khai thực hiện Quy định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Thể dục Thể thao, Kế hoạch & Đầu tư, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH  
(đã ký)  
Nguyễn Hữu Vạn**

**QUY ĐỊNH**

**Chính sách xã hội hoá trong lĩnh vực thể dục thể thao  
trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

*(Kèm theo Quyết định số: 43/2007/QĐ-UBND ngày 03/8/2007 của UBND tỉnh Lào Cai)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định một số chính sách khuyến khích của Nhà nước đối với các cơ sở thể dục thể thao công lập, cơ sở thể dục - thể thao ngoài công lập và doanh nghiệp tham gia vào hoạt động thể dục - thể thao; quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư cho phát triển thể dục - thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ sở thể dục - thể thao công lập do Ủy ban nhân dân các cấp quyết định thành lập (Trung tâm đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao; Trung tâm hoạt động thể dục - thể thao; Trường năng khiếu thể thao; Nhà Văn hoá - Thể thao các cấp...).

2. Cơ sở thể dục - thể thao ngoài công lập do tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình hoặc cộng đồng dân cư thành lập, đầu tư cơ sở vật chất, tự bảo đảm kinh phí hoạt động bằng vốn ngoài ngân sách nhà nước có đăng ký và hoạt động theo quy định của pháp luật (Cơ sở dịch vụ hoạt động thể thao; Câu lạc bộ thể thao; cụm văn hoá - thể thao; các điểm tập luyện thể dục - thể thao).

3. Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế tham gia vào hoạt động thể dục - thể thao.

**Điều 3.** Nhà nước, xã hội coi trọng và đối xử bình đẳng đối với các sản phẩm và dịch vụ thể dục - thể thao của các cơ sở ngoài công lập cũng như cơ sở công lập; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hiến, tặng tài sản, cơ sở vật chất, cho thuê tài sản, cơ sở phục vụ hoạt động thể dục - thể thao.

**Chương II**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 4. Quyền và trách nhiệm của cơ sở thể dục - thể thao**

1. Các cơ sở công lập và ngoài công lập được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật:

a) Được liên doanh, liên kết với các tổ chức trong và ngoài nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ hoạt động và quy định của pháp luật nhằm huy động vốn, nhân lực và công nghệ, nâng cao chất lượng dịch vụ thể dục - thể thao;

b) Được đăng cai tổ chức thi đấu giải thể thao phù hợp với Điều lệ tổ chức Giải, điều kiện thực tế khi được cơ quan quản lý thể dục - thể thao có thẩm quyền cho phép;

c) Tổ chức tập huấn thể thao;

d) Ký hợp đồng đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao theo chương trình phát triển thể thao thành tích cao của địa phương; được chuyển nhượng vận động viên theo quy định của các liên đoàn, hiệp hội thể thao ban hành;

đ) Tổ chức, hướng dẫn và cung cấp các dịch vụ thể dục - thể thao.

2. Các cơ sở thể dục - thể thao công lập.

a) Thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, sử dụng lao động và nguồn tài chính; tăng nguồn thu nhằm từng bước giải quyết tăng thu nhập cho người lao động.

Xây dựng phương án từng bước chuyển sang cơ chế cung ứng dịch vụ.

b) Cán bộ, công chức được góp vốn đầu tư cho dịch vụ thể dục - thể thao, được phép hành nghề ngoài nhiệm vụ nhà nước giao và tham gia hoạt động trong các cơ sở thể dục - thể thao khác theo quy định của pháp luật.

c) Căn cứ vào quy định mức thu phí, lệ phí của nhà nước; các cơ sở thể dục - thể thao công lập được phép tổ chức các hoạt động dịch vụ, cho thuê cơ sở vật chất, trang thiết bị sân bãi, dụng cụ thể thao có thu tiền để đầu tư trở lại cho các hoạt động thể thao của đơn vị.

3. Các cơ sở thể dục - thể thao công lập ngoài việc tổ chức thực hiện kế hoạch được giao, hàng năm phải xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động cung ứng dịch vụ thể dục - thể thao trình cơ quan quản lý thể dục - thể thao phê duyệt; thực hiện quản lý thu chi theo quy định hiện hành.

### **Điều 5. Xây dựng cơ sở vật chất**

1. Đối với cơ sở thể dục - thể thao cấp xã (phường, thị trấn): Được hỗ trợ một lần kinh phí xây dựng cơ bản bằng kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương theo nội dung dự án được phê duyệt. Quy mô, cấp kỹ thuật của các công trình thể thao cấp xã (phường, thị trấn) được thực hiện theo Quyết định số 59/2007/UBTDTT ngày 12/01/2007 của Ủy ban Thể dục - Thể thao về việc nghiệm thu và sử dụng đề tài 'Hướng dẫn thiết kế các công trình thể thao xã, phường, thị trấn'. Mức hỗ trợ tối đa như sau:

- Vùng đô thị (phường, thị trấn): 20% chi phí xây dựng cơ bản.
- Xã vùng II: 50% chi phí xây dựng cơ bản.
- Xã vùng III: 80% chi phí xây dựng cơ bản.

\* Quy định này không áp dụng đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thể dục thể thao.

2. Cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập được ưu tiên thuê dài hạn đối với nhà, cơ sở hạ tầng vào mục đích cung cấp các sản phẩm dịch vụ trong lĩnh vực thể dục thể thao phù hợp với quy hoạch, kế hoạch của địa phương, Nhà nước.

a) Căn cứ vào quỹ nhà, cơ sở hạ tầng thuộc Nhà nước quản lý, các cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập được ưu tiên thuê và thuê với giá ưu đãi. Giá cho thuê đối với cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập được giảm 30% theo mức quy định chung.

b) Căn cứ vào quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Ủy ban nhân dân các cấp đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để cho cơ sở ngoài công lập thuê với giá ưu đãi.

c) Nhà nước khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư cơ sở vật chất cho cơ sở thể dục thể thao thuê.

d) Các cơ quan nhà nước tạo mọi điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính, cấp giấy phép và thủ tục có liên quan để các cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho hoạt động thể dục thể thao theo quy hoạch.

đ) Các cơ sở hoạt động trong lĩnh vực thể dục thể thao xây dựng nhà, cơ sở vật chất được miễn phí xây dựng.

### **Điều 6. Về đất đai**

1. Các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho các hoạt động thể dục thể thao được hưởng ưu đãi về đất đai ở mức cao nhất theo quy định hiện hành.

2. Các tổ chức, cá nhân xây dựng cơ sở vật chất cho cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập được Nhà nước hỗ trợ giải phóng mặt bằng.

3. Các doanh nghiệp xây dựng cơ sở vật chất, các công trình thể dục thể thao được hưởng các chính sách ưu đãi về đất đai, hỗ trợ một phần kinh phí giải phóng mặt bằng theo từng dự án cụ thể.

### **Điều 7. Về thuế thu nhập**

1. Cơ sở ngoài công lập trong lĩnh vực thể dục thể thao được hưởng thuế suất thuế thu nhập là 10% trong suốt thời gian hoạt động. Từ năm thứ nhất đến năm thứ 13 được miễn, giảm

như sau: miễn thuế thu nhập từ năm thứ nhất đến hết năm thứ 4; giảm 50% thuế thu nhập cho 9 năm tiếp theo.

2. Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thể dục thể thao thực hiện theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp. Tùy theo tình hình thực tế của địa phương các doanh nghiệp được hưởng các mức hỗ trợ theo từng dự án để mở rộng và nâng cao chất lượng dịch vụ.

#### **Điều 8. Huy động vốn đầu tư**

1. Cơ sở thể dục thể thao được vay vốn của các tổ chức kinh tế, cá nhân để đầu tư phát triển cơ sở vật chất và có trách nhiệm sử dụng, hoàn trả vốn vay theo thoả thuận, mức lãi suất không vượt quá mức lãi suất ngân hàng đầu tư cùng thời điểm. Khoản chi trả lãi được hạch toán vào chi phí của cơ sở.

2. Các cơ sở thể dục thể thao được huy động vốn dưới dạng góp cổ phần, vốn góp từ người lao động trong đơn vị, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác thông qua hợp tác, liên kết với doanh nghiệp để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất ngoài công lập.

3. Vốn vay, vốn huy động phải được sử dụng đúng mục đích đã cam kết, trường hợp sử dụng vốn không hiệu quả dẫn đến tổn thất tài sản thì chủ cơ sở phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Trường hợp cơ sở ngừng hoạt động, phải giải thể thì vận dụng theo trình tự, thủ tục phá sản theo quy định của Luật phá sản.

#### **Điều 9. Chế độ, đào tạo bồi dưỡng cán bộ cơ sở**

1. Đối với cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập, hướng dẫn viên thể thao cấp xã được tính hỗ trợ kinh phí đào tạo và đào tạo lại hàng năm.

2. Số lượng hướng dẫn viên, cộng tác viên thể thao; chế độ bồi dưỡng cho đội ngũ hướng dẫn viên, cộng tác viên thể thao cấp xã được Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hàng năm theo đề nghị của Giám đốc Sở Thể dục Thể thao.

#### **Điều 10. Mức thu dịch vụ**

Các cơ sở thể thao ngoài công lập được quyền quyết định mức thu các sản phẩm, dịch vụ thể dục thể thao và được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

#### **Điều 11. Thẩm định giá trị tài sản phục vụ hoạt động thể dục thể thao**

Tài sản do tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hiến, tặng, cho thuê cơ sở vật chất vào mục đích hoạt động dịch vụ thể dục thể thao; cơ sở thể thao công lập khi chuyển đổi sang hình thức cung ứng dịch vụ phải thực hiện thẩm định giá trị tài sản theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 12. Phát triển các môn thể thao dân tộc**

1. Nhà nước hỗ trợ chuyên môn và kinh phí sưu tầm, khai thác, phát triển các môn thể thao dân tộc theo nội dung từng dự án được phê duyệt.

2. Nhà nước hỗ trợ kinh phí cho các tập thể, cá nhân có công sưu tầm, bảo tồn và phát triển các môn thể thao dân tộc khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền công nhận.

#### **Điều 13. Giáo dục thể chất và thể thao trong trường học**

1. Nhà trường được tiếp nhận các khoản kinh phí tài trợ, sự đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở vật chất, chi phí cho các hoạt động thể dục thể thao trong nhà trường.

2. Học sinh năng khiếu thể thao được ưu tiên về học tập văn hoá, tạo điều kiện về thời gian để tập luyện và thi đấu các môn thể dục thể thao.

#### **Điều 14. Hoạt động thể dục thể thao trong công nhân viên chức - lực lượng vũ trang**

1. Nhà nước khuyến khích các cơ quan, các tổ chức đoàn thể xã hội, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp huy động nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thành lập các câu lạc bộ, cụm văn hoá - thể thao, điểm hoạt động thể thao, tổ chức các hoạt động thể dục thể thao trong nội bộ ngành, cơ quan, đơn vị... được hưởng các chế độ ưu đãi phù hợp với quy định.

2. Kinh phí chi cho xây dựng cơ sở vật chất và tổ chức các hoạt động tập luyện, thi đấu thể dục thể thao của các cơ quan, đơn vị được hạch toán theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 15. Phát triển thị trường thể dục thể thao**

1. Nhà nước khuyến khích đa dạng hoá phương thức sử dụng công trình thể dục thể thao: dịch vụ công ích, kinh tế dịch vụ, đấu thầu bán vé xem thi đấu thể thao, liên doanh khai thác sử dụng công trình, đấu thầu sử dụng công trình.

2. Khuyến khích các doanh nghiệp, tư nhân tự nguyện tài trợ đóng góp kinh phí và tham gia vào ban tổ chức các cuộc thi đấu thể thao. Các khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện của các doanh nghiệp cho các cuộc thi không tính doanh thu, lợi nhuận chịu thuế.

3. Ban tổ chức các cuộc thi đấu thể thao được phép sử dụng mọi biện pháp kinh tế hợp pháp để tăng cường nguồn thu, giảm bớt chi phí như: quảng cáo, xổ số thể thao, đấu thầu tổ chức thi đấu thể thao.

4. Nhà nước hỗ trợ kinh phí và tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục và bảo đảm quyền lợi cho các cá nhân, tổ chức kinh tế đầu tư phát triển các môn thể thao mang tính xã hội cao như: bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn, đua xe, leo núi, quần vợt, bóng đá...

5. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân huy động các nguồn thu hợp pháp gây quỹ hỗ trợ phát triển sự nghiệp thể dục thể thao.

#### **Điều 16. Điều kiện thành lập và hoạt động của các cơ sở thể dục thể thao**

1. Các cơ sở thể dục thể thao phải đảm bảo các điều kiện hoạt động chuyên môn theo quy định: Cơ sở vật chất, trang thiết bị để hoạt động thể dục thể thao phải đảm bảo tiêu chuẩn chuyên môn phù hợp với từng loại môn thể dục thể thao dự kiến sẽ hoạt động; các cơ sở dịch vụ tập luyện bơi lội và thể thao dưới nước, ngoài điều kiện về tiêu chuẩn về chuyên môn phải có lực lượng cứu hộ và phương tiện cứu đuối theo quy định.

2. Cơ sở thể thao có trách nhiệm bảo đảm các quy định về an ninh, trật tự, văn hoá nơi công cộng, vệ sinh, môi trường theo quy định của pháp luật.

3. Cơ sở vật chất dành cho hoạt động thể dục thể thao nếu chuyển sang các hoạt động kinh doanh khác thì không được hưởng các chế độ ưu đãi theo quy định này. Trường hợp cơ sở vật chất thuê của Nhà nước hoạt động không đúng mục đích thì sẽ bị thu hồi.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 17. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Thể dục Thể thao

a) Tổ chức, rà soát, hướng dẫn các cơ sở thể dục thể thao ngoài công lập đã hoạt động trước ngày quy định này có hiệu lực, tiến hành các hoạt động đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định. Đối với cơ sở được thành lập và hoạt động tự nguyện, tự quản, không có tư cách pháp nhân nhưng có đăng ký hoạt động với Sở Thể dục Thể thao cũng được hưởng các chính sách ưu đãi theo quy định này.

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn về hoạt động thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh.

c) Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra chất lượng dịch vụ, hoạt động chuyên môn các cơ sở thể dục thể thao, doanh nghiệp tham gia hoạt động thể dục thể thao; kịp thời xử lý và kiến nghị biện pháp xử lý vi phạm theo quy định.

2. Sở Thể dục Thể thao chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch & Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ hướng dẫn thực hiện Quy định này; định kỳ tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **Điều 18. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đóng góp vào phát triển sự nghiệp thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh Lào Cai được khen thưởng theo quy định.

2. Nghiêm cấm việc lợi dụng hoạt động thể dục, thể thao xâm phạm lợi ích Nhà nước, quyền

và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng con người, trái với đạo đức, thuần phong mỹ tục và bản sắc văn hoá dân tộc. Các tập thể, cá nhân vi phạm các quy định Nhà nước về hoạt động thể dục thể thao tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý vi phạm hành chính, truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**CHỦ TỊCH**  
**(đã ký)**  
**Nguyễn Hữu Vạn**